

Câu 3: (1,5 đ) . Thế nào là sự nóng chảy và sự đông đặc? Nhiệt độ nóng chảy là gì ?

Câu 4: (2 đ) Bỏ vài cục nước đá lấy từ tủ lạnh vào một cốc thủy tinh rồi theo dõi nhiệt độ của nước đá, người ta lập được bảng sau:

Thời gian(phút)	0	3	6	8	10	12	14	16
Nhiệt độ ($^{\circ}\text{C}$)	-6	-3	0	0	0	3	6	9

a. Vẽ đường biểu diễn sự thay đổi nhiệt độ theo thời gian.

b. Hãy mô tả sự thay đổi nhiệt độ và thể của chất đó khi nóng chảy ?

IV. ĐÁP ÁN :

TRẮC NGHIỆM :

<i>Câu 1</i>	<i>Câu 2</i>	<i>Câu 3</i>	<i>Câu 4</i>	<i>Câu 5</i>	<i>Câu 6</i>
A	C	C	C	A	B

TỰ LUẬN :

Câu 1 : (1,5 đ)

- Giống nhau : Các chất Rắn , lỏng , khí đều nở ra khi nóng lên và co lại khi lạnh đi . (0,5đ)
- Khác nhau : Các chất rắn , lỏng khác nhau thì nở vì nhiệt khác nhau . . (0,25đ)
Các chất khí khác nhau nở vì nhiệt giống nhau . . (0,25đ)
- - Chất khí nở vì nhiệt nhiều hơn chất lỏng , Chất lỏng nở vì nhiệt nhiều hơn chất rắn . (0,5đ)

Câu 2: - Dùng Nhiệt kế . . (0,5đ)

- Dựa trên hiện tượng nở vì nhiệt của chất lỏng . . (0,5đ)
- Ở bầu nhiệt kế (chỗ ống quẩn) có một chỗ bị thắt lại . Ngăn không cho thủy ngân tụt xuống bầu khi lấy nhiệt kế ra khỏi cơ thể . (1 đ)

Câu 3: - Sự chuyển một chất từ thể Rắn sang thể lỏng gọi là sự nóng chảy . . (0,5đ)

- Sự chuyển một chất từ thể lỏng sang thể rắn gọi là sự đông đặc . . (0,5đ)
- Mỗi chất đều nóng chảy ở một nhiệt độ nhất định , Nhiệt độ ấy gọi là Nhiệt độ nóng chảy . (0,5đ)

Câu 4 : a) (1 đ)

b) (1 đ) Từ phút 0 đến phút thứ 3: Nhiệt độ của nước tăng từ -6°C đến -3°C . Nước đang ở thể Rắn .

- Từ phút 6 đến phút thứ 10: Nhiệt độ của nước ở 0°C . Nước đang ở thể Rắn và lỏng.

- Từ phút 12 đến phút thứ 16: Nhiệt độ của nước tăng từ 3°C đến 9°C . Nước đang ở thể lỏng.

